

Yên Dũng, ngày 12 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín Dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B; địa chỉ: số Y đường X, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Đình N – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Thái Nguyên, địa chỉ: số Z, đường H, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Số tiền còn nợ: Tính đến hết ngày 05/8/2021, anh Đỗ Mạnh C còn nợ ngân hàng TMCP Bảo Việt tiền gốc: 540.000.000đồng, tiền lãi: 100.060.127đồng, phí chậm trả: 54.622.198đồng; tổng cộng là: 694.682.325đ (Sáu trăm chín tư triệu sáu trăm tám hai nghìn ba trăm hai lăm đồng).

2.2 Thời hạn trả nợ:

- Ngày 05/9/2021 trả: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) tiền gốc;
- Ngày 05/10/2021 trả: 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc;
- Ngày 05/11/2021 trả: 340.000.000đ tiền gốc, 100.060.127đ tiền lãi trong hạn và 54.622.198đ phí chậm trả; tổng cộng là 494.682.325đ (Bốn trăm chín tư triệu sáu trăm tám hai nghìn ba trăm hai lăm đồng).

2.3 *Lãi suất*: Kể từ ngày 06/8/2021, anh Đỗ Mạnh C vẫn tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng 0222/2018/HĐTD2/BVB61 trên số dư nợ gốc tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả hết nợ (tắt toán).

2.4 *Xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp không trả nợ theo thỏa thuận*:

Trong trường hợp anh Đỗ Mạnh C không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng TMCP A, thì anh Đỗ Mạnh C đồng ý để Ngân hàng TMCP A yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ. Tài sản đảm bảo (thế chấp) là quyền sử dụng đất ở và nhà ở tại thửa đất số 250, tờ bản đồ 19, diện tích 168m² ở phường Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. *Án phí*: Anh Đỗ Mạnh C phải chịu 15.893.646 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng TMCP A do ông Phan Đình N đại diện 15.735.000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2019/0000198 ngày 22/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Tân Thịnh